



DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED TESTS

(Kèm theo quyết định số/attachment with decision: /QĐ – VPCNCLQG
ngày tháng 01 năm 2026 của giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng
quốc gia/of BoA Director)

Tên phòng thí nghiệm: **Phòng Thí nghiệm**

Laboratory: **Laboratory**

Tổ chức /Cơ quan chủ quản: **Công ty Cổ phần Khoáng sản Sông Bình**

Organization: **Song Binh Minerals Joint Stock Company**

Số hiệu/ Code: **VILAS 1479**

Chuẩn mực công nhận
Accreditation criteria **ISO/IEC 17025:2017**

Lĩnh vực: **Hóa**

Field: **Chemical**

Người quản lý: **Nguyễn Khánh Tân**

Laboratory manager: **Nguyen Khanh Tan**

Hiệu lực công nhận
Period of Validation: **Kể từ ngày /01/2026 đến ngày /01/2031**

Địa chỉ:
Address: **Lô B2, Đường D1, Khu công nghiệp chế biến tập trung khoáng sản Titan Sông Bình, xã Lương Sơn, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam**
Lot B2, D1 Road, Song Binh Titanium Minerals Concentrated Processing Industrial Zone, Luong Son Commune, Lam Dong Province, Vietnam

Địa điểm:
Location: **Lô B2, Đường D1, Khu công nghiệp chế biến tập trung khoáng sản Titan Sông Bình, xã Lương Sơn, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam**
Lot B2, D1 Road, Song Binh Titanium Minerals Concentrated Processing Industrial Zone, Luong Son Commune, Lam Dong Province, Vietnam

Điện thoại/ Tel: **(+84) 252 3658 999**

Email: **khoangsansongbinh@rangdonggroup.com**

Website: **<https://khoangsansongbinh.vn>**

DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN*LIST OF ACCREDITED TESTS***VILAS 1479****Lĩnh vực thử nghiệm: Hóa***Field of testing: Chemical*

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử <i>Materials or product tested</i>	Tên phép thử cụ thể <i>The name of specific tests</i>	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo <i>Limit of quantitation (if any)/range of measurement</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>
1.	Quặng Ilmenite <i>Ilmenite ores</i>	Xác định hàm lượng TiO ₂ Phương pháp chuẩn độ <i>Determination of TiO₂ content Titrimetric method</i>	(30.0 ~ 99.0) %	TCVN 8911:2012
2.	Quặng zircon và các sản phẩm bột zircon <i>Zircon sand and Zircon flour</i>	Xác định hàm lượng các oxit kim loại Phương pháp phân tích huỳnh quang tia X <i>Determination of some metal oxit content X-ray Fluorescence analysis method</i>	ZrO ₂ (50.0~67.0) % HfO ₂ (0.5~1.5) % Fe ₂ O ₃ (0.1~1.0) % TiO ₂ (0.01~1.0) % Al ₂ O ₃ (0.1~2.5) % SiO ₂ (30.0~40.0) % P ₂ O ₅ (0.01~1.0) % Na ₂ O (0.01~ 1.0) % MgO (0.01~1.0) % K ₂ O (0.01~1.0) % CaO (0.01~1.0) % Cr ₂ O ₃ (0.01~0.5) %	TCCS 01:2019
3.		Xác định hàm lượng ZrO ₂ Phương pháp chuẩn độ <i>Determination of ZrO₂ content Titrimetric method</i>	(50.0~67.0) %	TCCS 02:2019
4.	Quặng sa khoáng và các sản phẩm bột zircon <i>Sandstone and Zircon flour</i>	Xác định kích thước hạt Phương pháp nhiễu xạ laser <i>Determination of particle size Laser diffraction method</i>	(0.01~3500) μm	TCCS 03:2019
5.	Quặng Rutile <i>Rutile ores</i>	Xác định hàm lượng TiO ₂ Phương pháp chuẩn độ <i>Determination of TiO₂ content Titrimetric method</i>	(70.0 ~ 95.0) %	TCCS 04:2019

Ghi chú/Note:

- TCVN: Tiêu chuẩn Việt Nam/ *Vietnamese standard*
- TCCS: Phương pháp do phòng thí nghiệm xây dựng/ *Laboratory developed method*

Trường hợp Công ty Cổ phần Khoáng sản Sông Bình cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hoá thì Công ty Cổ phần Khoáng sản Sông Bình phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the Song Binh Minerals Joint Stock Company that provides product quality testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*

